TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2026/HS-ST
Ngày 10 - 02 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đông Hà.

2. Bà Nguyễn Thị Tua.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Điền - Thư ký viên, Tòa án nhân dân khu vực 11 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị Tuyết T; sinh ngày: 15/6/1994 tại N, Cần Thơ. Nơi cư trú: 5/39/1B, T, phường N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Thành L và bà Huỳnh Thị Diễm T1; có 03 người con; tiền án: 1. Ngày 13/8/2019, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (cũ) xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 146/2019/HS-ST), chấp hành xong hình phạt ngày 15/01/2020, chưa thi hành xong quyết định của bản án về trách nhiệm dân sự; 2. Ngày 31/02/2020, Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ (cũ) xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 07/2020/HS-ST); 3. Ngày 27/8/2020, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (cũ) xử phạt 03 năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" (Bản án số 136/2020/HS-ST), tổng hợp hình phạt của Bản án số 07/2020/HS-ST, buộc chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 03 năm 09 tháng tù, chấp hành

xong hình phạt ngày 01/9/2023 và đã thi hành xong quyết định của bản án về án phí và trách nhiệm dân sự; tiền sự: 1. Ngày 01/10/2019, Công an quận B, thành phố Cần Thơ (cũ) xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành; 2. Ngày 10/11/2023, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số 63/QĐ-TA); nhân thân: 1. Ngày 20/9/2017, Công an phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (cũ) xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi công nhiên chiếm đoạt tài sản; 2. Ngày 11/12/2018, Công an xã M, huyện P, thành phố Cần Thơ (cũ) xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; bị bị tạm giữ từ ngày 29/3/2025 đến ngày 04/4/2025 tạm giam cho đến nay và đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 - Công an thành phố C. (Có mặt)

- *Bị hại:*

Tô Thị Yến N - Sinh năm: 2000. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu V, phường V, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Đặng Thị Mộng T2 - Sinh năm: 2001. (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp E, xã V, thành phố Cần Thơ (Chủ Nhà nghỉ S, Khu V, phường V, thành phố Cần Thơ).

2. Nguyễn Quang N1 - Sinh năm: 1994. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp F, xã V, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 25/3/2025, Huỳnh Thị Tuyết T một mình đi công việc đến đoạn đường vắng gần ngã ba chợ Phường V, thành phố V, tỉnh Hậu Giang (nay là phường V, thành phố Cần Thơ) thì gặp người nữ tên K (chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Biết K có bán ma túy đá nên T hỏi mua ma túy đá về sử dụng. Sau đó, K bán cho T 01 bịch ma túy đá, T trả cho K 200.000 đồng, do K biết T có bệnh HIV nên chỉ nhận của T 200.000 đồng, còn thiếu bao nhiêu sau này có gặp thì T sẽ trả cho K sau. Đến chiều tối, sau khi mua ma túy về đến đoạn đường vắng thuộc Khu V, phường V, thành phố Cần Thơ, T có lấy ra một ít ma túy bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy chuẩn bị sẵn. Trinh nấu ma túy, hít vài hơi đến hết ma túy rồi vứt bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào sọt rác, số ma túy

còn lại T đem về nhà nghỉ cất giấu mục đích để sử dụng một mình. Khi sử dụng ma túy xong, T đi đến nhà nghỉ S để thuê phòng ở và trả tiền phòng trước 03 ngày, T được bố trí vào phòng số 03.

Đến sáng ngày 26/3/2025, T được đổi sang phòng 01 để ở. Đến khoảng 12 giờ trưa, cùng ngày khi định chở đồ về nhà Nguyễn Quang Nghĩa L1 bạn trai của T. Khi đó xe của T không chạy được nên T đi ra phía trước tìm xe để trộm, khi ra phía trước nhà nghỉ T4 phát hiện có 01 (một) xe Honda hiệu VISION, màu đen trong sân nhà kế bên. Quan sát không thấy chủ nhà nên T bước vào bên trong lấy trộm 01 (một) bóp màu trắng- hồng, bên trong có 01 thẻ CCCD, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 bằng lái xe loại A1 cùng mang tên Tô Thị Yến N; 01 giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị H, số tiền mặt gồm 450.000 đồng và chìa khóa xe trong mũ bảo hiểm trên kệ dép trong nhà. Sau đó, T lấy chìa khóa xe mở xe máy VISION để chạy đi nhưng mới dắt xe ra khỏi sân nhà đến phần đất trước sân thì bị chủ nhà phát hiện nên T bỏ lại xe VISION và chạy đi. Lúc này, Đặng Thị Mộng T2 (chủ nhà nghỉ) đã trình báo sự việc đến cơ quan Công an. Sau khi nhận được tin báo Lực lượng Công an phường V tiến hành kiểm tra nhanh đồ cá nhân của tại phòng số 01 nhà nghỉ S do T thuê để ở trước đó:

Việc thu giữ, tạm giữ vật chứng, đồ vật, tài liệu: Cơ quan điều tra đã thu giữ, tạm giữ:

- 01 (một) bịch nylon hàn kín ba đầu, một đấu khoá kéo viền đỏ, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể nghi là ma tuý (đã được niêm phong).

- 01 (một) cây cân tiểu ly màu đen, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) cây kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô loại Sirius màu đen đỏ, biển số 68K1-024.53, đã qua sử dụng, hư hỏng nhiều nơi, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý trả cho bị hại Tô Thị Yến N 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đen, biển số: 68N1-232.41, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Tô Thị Yến N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm.

Ngày 29/3/2025, Công an P1, thành phố V, tỉnh Hậu Giang kết hợp với Trạm y tế P2, thành phố V, tỉnh Hậu Giang tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Huỳnh Thị Tuyết T, kết quả: Huỳnh Thị Tuyết T dương tính với chất ma túy đá (Methamphetamine).

Theo Kết luận giám định số 230/KL-KTHS ngày 03/4/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh H. Kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong một bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 7,91639 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 09/4/2025 của Hội đồng thẩm định theo quyết định số 1582/QĐ-UBND thuộc UBND thành phố V, tỉnh Hậu Giang, kết luận: 01 (một xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Vision, màu đen mang biển số 68N1-232.41 thời điểm định giá tháng 4/2025 có giá trị 14.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 16/CT-VKS-KV11 ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Cần Thơ truy tố bị cáo Huỳnh Thị Tuyết T có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Tòa án nhân dân khu vực 11 - Cần Thơ để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Cần Thơ tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị Tuyết T phạm các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào các điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Tuyết T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Tuyết T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Huỳnh Thị Tuyết T phải chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) tội là từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

[2] Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không cản trở việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung vụ án:

[3] Tại phiên toà bị cáo Huỳnh Thị Tuyết T thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện theo như nội dung của bản cáo trạng đã truy tố. Qua phân tích, đánh giá những vấn đề được tranh tụng tại phiên toà, các chứng cứ, tài liệu được thể hiện trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, đã có đủ cơ sở chứng minh được rằng:

[4] Vào ngày 25/3/2025, bị cáo Huỳnh Thị Tuyết T mua ma túy của người tên K (chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Sau đó, bị cáo đem về phòng số 01 nhà nghỉ S thuộc Khu V, phường V, thành phố Cần Thơ cất giấu nhằm mục đích để sử dụng một mình. Đến ngày 26/3/2025, bị cáo thu dọn đồ đạc để chuyển đến nhà của Nguyễn Quang N1. Do xe của bị cáo không chạy được nên bị cáo đi ra phía trước tìm xe để trộm. Bị cáo phát hiện có 01 (một) xe Honda hiệu VISION, màu đen trong sân nhà kế bên và quan sát không thấy chủ nhà nên bước vào bên trong lấy 01 (một) bóp màu trắng- hồng, bên trong có 01 thẻ CCCD, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 bằng lái xe loại A1 cùng mang tên Tô Thị Yến N; 01 giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị H, số tiền mặt gồm 450.000 đồng và chìa khóa xe. Sau đó, bị cáo lấy chìa khóa xe mở xe để chạy đi nhưng mới dắt xe ra khỏi sân nhà thì bị chủ nhà phát hiện nên bị cáo bỏ lại xe và chạy đi. Khi tiến hành khám xét phòng số 01 nhà nghỉ S, cơ quan Công an đã thu giữ 01 (một) bình nhựa màu trắng nắp màu đỏ có gắn phễu thủy tinh bên trong chứa tinh thể màu trắng theo kết luận giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 7,91639 gam. Quá trình điều tra chứng minh được toàn bộ khối lượng ma túy bị thu giữ là của bị cáo T mua về để sử dụng. Theo kết quả định

giá tài sản xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, nhãn hiệu Vision, màu đen mang biển số 68N1-232.41 thời điểm định giá tháng 4/2025 có giá trị 14.500.000 đồng.

[5] Về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy: Tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

[...]

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

[...]

g) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

[...]

o) Tái phạm nguy hiểm.

[...]

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[6] Hành vi của bị cáo Huỳnh Thị Tuyết T tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng theo kết luận giám định là 7,91639 gam, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy đã cấu thành tội phạm "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung *"[...] Methamphetamine [...] có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bên cạnh đó, bị cáo đã tái phạm (theo Bản án số 136/2020/HS-ST ngày 27/8/2020 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ), chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về tội "Trộm cắp tài sản": Tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

[...]

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

[...]

g) Tái phạm nguy hiểm;

[...]

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

[8] Hành vi của bị cáo Huỳnh Thị Tuyết T lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Tô Thị Yến N trị giá 14.950.000 đồng đã cấu thành tội phạm "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, do bị cáo đã tái phạm (theo Bản án số 136/2020/HS-ST ngày 27/8/2020 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ), chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Cần Thơ truy tố bị cáo Huỳnh Thị Tuyết T về các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

[10] Hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội "Trộm cắp tài sản" của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy và quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ đồng thời ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[11] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, ngoài lần phạm tội đang bị xét xử, bị cáo đã từng có 03 lần bị kết án, 03 bị xử phạt vi phạm hành chính và 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[12] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[13] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với cả hai tội. Đối với tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[14] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn tương xứng đối với cả hai tội để đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Đối với tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt. Đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo có 02 tình tiết định khung tăng nặng nên cần xử phạt bị cáo mức án cao hơn mức án khởi điểm của khung hình phạt theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[15] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

[16] Đối với vật chứng là: 01 (một) xe mô tô loại Sirius màu đen đỏ, biển số 68K1-024.53, đã qua sử dụng, hư hỏng nhiều nơi, không kiểm tra chất lượng bên trong, đã qua sử dụng là tài sản của Nguyễn Quang N1, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu.

[17] Đối với các vật chứng còn lại là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị hoặc không sử dụng được nên tịch thu và tiêu hủy.

[18] Đối với các vật chứng đã được Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[19] Về hành vi của các đối tượng khác có liên quan trong vụ án: Đối với người bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được nhân thân, lý lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau khi chứng minh được người thực hiện hành vi phạm tội là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[20] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[21] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[22] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị Tuyết T phạm các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Trộm cắp tài sản".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Căn cứ vào các điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Tuyết T 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2.2. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Tuyết T 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

3. Về tổng hợp hình phạt: Căn cứ vào Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Huỳnh Thị Tuyết T phải chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) tội là 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29 tháng 3 năm 2025.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

4.1. Trả lại cho Nguyễn Quang N1: 01 (một) xe mô tô loại Sirius màu đen đỏ, biển số 68K1-024.53, đã qua sử dụng, hư hỏng nhiều nơi, không kiểm tra chất lượng bên trong.

4.2. Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (Một) Phong bì niêm phong, Đặc điểm: Phong bì được niêm phong bên trong có chứa vỏ bao gói và tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng 7,0,816 gam, ben ngoài phong bì có ghi Niêm phong vụ số 230/2025, ngày 03/4/2025, 04 (bốn) hình dấu tròn đỏ của phòng K1 và chữ ký ghi tên Đặng Thị Phương L2 (người chứng kiến) và Trần Văn T3 (người niêm phong).

- 01 (Một) túi niêm phong mã số NS1-20057143, Đặc điểm: 01 (một) cây cân tiểu ly được đựng trong hộp giấy, bên ngoài hộp giấy ghi hiệu New Horrizon; 01 (một) hộp nhựa rỗng màu trắng, bên ngoài hộp nhựa ghi chữ P3 và 01 (một) bọc nylon có quai xách, bên trong không chứa gì, trên bọc nylon ghi SHOP TIN HỌC ĐIỆN THOẠI TRẬN ĐIỆN Mobile. Tất cả được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS1-20057143. Bên ngoài có chữ ký, chữ viết ghi họ tên của Điều tra viên Nguyên Văn L3, Nguyễn Văn P người chứng kiến.

(Các vật chứng được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 - Cần Thơ theo Quyết định chuyển vật chứng số: 13/QĐ-VKS-KV11 ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dan khu vực 11 - Cần Thơ).

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Huỳnh Thị Tuyết T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án. Đối với người có quyền kháng cáo có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền kháng cáo vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- VKSND TP. Cần Thơ;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 11 - Cần Thơ;
- Cơ sở giam giữ;
- Công an TP. Cần Thơ (CQĐT, PV06);
- Thi hành án dân sự TP. Cần Thơ (Phòng THADS khu vực 11 - Cần Thơ);
- Chính quyền cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; bị hại; đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

Võ Thị Ánh Trúc